TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/DS-ST
Ngày: 04/4/2019
V/v: Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Huyền.**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. **Ông Nguyễn Hữu Đệ.**
2. **Ông D Xuân Thìn.**

***- Thư ký phiên tòa*: Bà Hoàng Thu Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Bà Nguyễn Thị Thúy Nga** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 153/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2018 về "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 05a/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2019; Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 05/2019/QĐST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2019. Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Anh Phạm Khắc M** – Sinh năm 1980.
Nghề nghiệp: Thợ mộc.
HKTT và nơi ở: Thôn L, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: **Anh Chu Văn D** – Sinh năm 1990.
Anh Chu Văn Đ - Sinh năm 1996.
Nghề nghiệp: Thợ mộc.
HKTT và nơi ở: Thôn L, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện đề ngày 28/9/2018, bản tự khai và các biên bản hòa giải, anh Phạm Khắc M - Nguyên đơn trình bày:

Nhà anh và nhà Chu văn D, Chu Văn Đ ở gần nhau. Khoảng 17h ngày 29/9/2017 anh nghe thấy tiếng Đ chửi ở đầu ngõ, anh ra thì Đ gây sự với anh và hai bên đã xảy ra xô xát, Đ đã đẩy anh ngã đập đầu xuống ngõ nền bê tông, D lao vào dùng cùi tay đấm vào mặt,vào mắt, vào đầu anh, anh bị ngất xỉu. Anh được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Miền đông Đông Anh, sau đó chuyển lên Bệnh viện đa khoa Đông Anh điều trị. Anh đã bị D và Đ đánh gây thương tích rách mi mắt dưới bên phải, phải khâu nhiều mũi ở mi mắt, tổn hại thị lực mắt, đầu, người đau ê ẩm, rách da đầu gối chảy máu. Anh điều trị tại bệnh viện Đa khoa Đông Anh 02 ngày, sau đó chuyển lên Bệnh viện XanhPon Hà Nội điều trị tiếp. Sau 06 ngày điều trị, do hoàn cảnh gia đình nên anh xin ra viện và mua thuốc về nhà điều trị ngoại trú mất 30 ngày. Sau một tháng điều trị, sức khỏe anh mới tạm hồi phục. Trong quá trình điều trị tại bệnh viện cũng như điều trị ngoại trú tại nhà anh đã phải chi phí tiền viện phí, mua thuốc, bồi dưỡng sức khỏe, thiệt hại do không lao động được, chi phí đi lại.

Anh yêu cầu D và Đ phải bồi thường thiệt hại cho anh các khoản sau:

1. Chi phí điều trị tại phòng khám, bệnh viện:

- Phòng khám chuyên khoa mắt: 795.000 đồng.
- Tiền viện phí, thuốc điều trị tại Bệnh viện Đông Anh: 1.217.312 đồng.
- Tiền viện phí, đơn thuốc điều trị Bệnh viện Xanhpon cấp mua:

Ngày 02/10/2017: 1.700.000 đồng + 980.000 đồng + 150.000 đồng.

Ngày 05/10/2017: 2.082.038 đồng + 1.425.240 đồng.

- Tại Bệnh viện mắt Trung ương: 283.800 đồng + 422.000 đồng + 150.000 đồng + 705.800 đồng.
- Mua thuốc sau 10 ngày khám lại: 1.250.000 đồng.

2. Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 150.000 đồng/1 ngày x 30 ngày = 4.500.000 đồng.

3. Tiền tổn thất về tinh thần: 1.390.000 đồng x 5 tháng = 6.950.000 đồng.

4. Tiền thuê xe đi lại:

- Tiền thuê xe từ Bệnh viện Miền Đông đến Bệnh viện Đông Anh: 200.000 đồng.
- Tiền thuê xe từ Bệnh viện Đông Anh chuyển Bệnh viện XanhPon: 200.000 đồng.
- Tiền thuê xe từ Bệnh viện XanhPon về nhà: 200.000 đồng.
- Tiền thuê xe từ H đến Bệnh viện mắt Trung Ương và đi về nhà: 300.000 đồng.

5. Tiền ngày công do anh không lao động được 500.000 đồng x 30 ngày = 15.000.000 đồng.

6. Tiền ngày công của vợ anh do nghỉ chăm sóc anh trong Bệnh viện 6 ngày 300.000 đồng x 6 = 1.800.000 đồng.

Tổng chi phí anh yêu cầu bồi thường là 40.290.000 đồng.

Quá trình hòa giải anh M xác định sự việc xảy ra xô xát giữa anh với D và Đ là do lỗi của cả hai bên. Trường hợp anh D và Đ đồng ý thỏa thuận bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh thì anh chỉ yêu cầu D và Đ bồi thường tổng số tiền là: 25.000.000 đồng, bao gồm: Chi phí tiền viện phí, thuốc có hóa đơn chứng từ của Bệnh viện là 11.140.000 đồng; Tiền chi phí bồi dưỡng hồi phục sức khỏe là 3.000.000 đồng (150.000 đồng x 20 ngày); Tiền tổn thất về tinh thần là 2.660.000 đồng; Tiền thuê xe đi lại khám chữa bệnh là 700.000 đồng; Tiền ngày công lao động phải nghỉ của anh là 6.000.000 đồng (300.000 đồng x 20 ngày); Tiền ngày công chăm sóc của vợ anh là 1.500.000 đồng (250.000 đồng x 6 ngày). Các khoản tiền còn lại anh không yêu cầu bồi thường nữa.

Trường hợp anh D và Đ không đồng ý thỏa thuận bồi thường cho anh số tiền 25.000.000 đồng thì anh giữ nguyên mức yêu cầu bồi thường là 40.290.000 đồng.

Ngoài ra anh M không trình bày gì thêm.

+ Tại các bản tự khai, biên bản hòa giải, anh Chu Văn D – Bị đơn trình bày:

Chiều ngày hôm đó là ngày 10/8 âm lịch, anh đi đón con ở nhà ông bà ngoại về đến đầu ngõ thì gặp anh M đang trong tình trạng say rượu, tay cầm bật lửa đang dí vào mặt em anh và thách thức, lúc đó anh đi xe đến gần và anh M quay sang anh, hai bên xảy ra to tiếng, anh M xông vào bóp cổ anh, lúc đó anh đang đèo con nhỏ, anh xuống xe và hai bên xảy ra xô xát, trong lúc đó anh M có va quệt vào tường. Lúc đó có mấy người bạn của em anh và em anh thấy vậy đã xông vào can ngăn và đẩy hai người ra. Khi quay lại anh có nhìn thấy mi mắt của anh M chảy máu và mọi người đưa anh M đi Bệnh viện. Anh tự nhận thấy hành động của mình là sai và làm mất trật tự, anh đề nghị Tòa án xem xét.

Quá trình hòa giải anh D thừa nhận có đánh anh M và gây thương tích cho anh M, còn Đ chỉ can ngăn, sự việc xảy ra do lỗi của cả hai bên. Anh chỉ đồng ý bồi thường cho anh M các khoản tiền có hóa đơn chứng từ tại Bệnh viện gồm tiền viện phí, tiền thuốc là 11.140.000 đồng và tiền xe đi lại là 700.000 đồng. Tổng cộng là 11.840.000 đồng. Còn các khoản khác anh không đồng ý bồi thường do các khoản đó anh M liệt kê quá nhiều.

Ngoài ra anh D không trình bày gì thêm.

+ Tại các bản tự khai, biên bản hòa giải, anh Chu Văn Đ – Bị đơn trình bày:

Ngày hôm đó là ngày mùng 10 âm lịch, là ngày Hội làng, anh đang đứng ở đầu ngõ cùng với mấy người bạn, thì anh M đi từ nhà ra, trên tay cầm một chiếc bật lửa màu đỏ và có nhiều lời nói thách thức với anh. Khi ra đến gần anh M nói

“mày có giỏi thì mày đốt đi”, anh không nói gì, khi đó anh thấy anh M thở ra toàn mùi rượu. Đúng lúc đó anh D đi xe máy từ nhà ông ngoại về đến đầu ngõ, trên xe chở con nhỏ, anh D dừng xe, anh M quay sang anh D nói thách thức và dơ bật lửa của mình lên. Sau đó hai người xảy ra to tiếng, anh thấy anh M xông vào bóp cổ anh D, anh thấy vậy nên đã lao vào can ngăn thì bị anh M đấm một cái vào bụng, mấy người bạn anh thấy vậy cũng lao vào can ngăn, đẩy mỗi người về một phía, hai người không đánh nhau được nữa.

Ngoài ra anh Đ cũng không trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa:

+ Anh Phạm Khắc M vẫn giữ nguyên quan điểm như yêu cầu khởi kiện. Anh xác định D và Đ đã gây thương tích cho anh, anh đã làm đơn trình báo đến cơ quan Công an, nhưng cơ quan Công an đã ra Quyết định không khởi tố vụ án. Anh xác định sự việc này do lỗi của cả hai bên. Anh vẫn yêu cầu D và Đ phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh là 40.290.000 đồng.

+ Anh Chu Văn D và Chu Văn Đ cũng vẫn giữ nguyên quan điểm như trong quá trình giải quyết vụ án. Anh D thừa nhận có đánh và gây thương tích cho anh M, tuy nhiên lỗi do anh M đã có lời nói, hành động thách thức anh nên anh bực tức, không kiềm chế được và đã đánh anh M. Anh D xác nhận Đ không đánh anh M mà chỉ vào can ngăn. Anh Đ khẳng định sự việc xảy ra do lỗi của anh M đã thách thức Đ và anh D nên anh D mới đánh anh M, Đ không đánh anh D và chỉ vào can ngăn. Anh D chỉ đồng ý bồi thường cho anh M tiền chi phí viện phí, tiền thuốc có hóa đơn chứng từ và tiền xe đi lại, còn các khoản khác không đồng ý bồi thường.

+ Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đúng tư cách pháp lý những người tham gia tố tụng. Tiến hành thụ lý vụ án, phân công Thẩm phán và Thư ký, tống đạt Thông báo thụ lý vụ án theo đúng qui định của pháp luật.

Việc áp dụng biện pháp thu thập chứng cứ và thủ tục kiểm tra giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng đã thực hiện đúng theo qui định của pháp luật.

Về thủ tục chuẩn bị xét xử, thời hạn xét xử, việc đưa vụ án ra xét xử đã thực hiện đúng thời hạn xét xử và đã tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng theo qui định của pháp luật.

Thực hiện đúng qui định về việc cấp, tống đạt văn bản tố tụng.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự tại phiên tòa:

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự, đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đảm bảo việc tranh tụng đúng qui định.

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng qui định của pháp luật.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Do có mâu thuẫn từ trước nên ngày 29/9/217 giữa anh Phạm Khắc M và anh Chu Văn D đã xảy ra xô xát, đánh nhau, dẫn đến anh M bị thương, tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh M là 03%, ngày 23/01/2019 cơ quan Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định xử phạt hành chính đối với M và D, ngày 25/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã ra bản kết luận kiểm sát về việc không khởi tố vụ án hình sự kết luận hành vi của Chu Văn D đánh nhau với Phạm Khắc M không cấu thành tội Cố ý gây thương tích. Đối với Chu Văn Đ tài liệu điều tra xác định Đ chỉ đến can ngăn không đánh gây thương tích cho M. Như vậy có đủ cơ sở xác định D là người đã gây thương tích cho M nên D phải có trách nhiệm bồi thường cho anh M các chi phí hợp lý cụ thể như sau: Tiền viện phí, thuốc có hóa đơn là 11.140.000 đồng; tiền thuê xe đi các bệnh viện là 700.000 đồng; Theo tài liệu xác minh tại địa phương mức thu nhập bình quân đầu người lao động phổ thông là 3.500.000 đồng/tháng, đối với lao động làm nghề thợ ngang, lấy nền, lộng lỗ tại các xưởng mộc tại thời điểm năm 2017 là 200.000 đồng/1 người/1 ngày công. Do đó tiền mất thu nhập của anh M trong 6 ngày nằm viện và các ngày nghỉ ở nhà, đi khám lại 09 ngày là 15 ngày x 200.000 đồng = 3.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của vợ anh M trong 6 ngày anh M nằm viện là 1.200.000 đồng. Tổng cộng là 16.040.000 đồng. Đối với anh Đ không gây thương tích cho anh M nên không phải liên đới bồi thường.

Vì vậy căn cứ Điều 26,35,39 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 584, 585, 588, 590 Bộ luật dân sự; Căn cứ Điều 12 khoản 1 điểm d Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 qui định về án phí lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Khắc M đối với anh Chu Văn D. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Khắc M đối với anh Chu Văn Đ.

- Buộc anh Chu Văn D phải bồi thường thiệt hại cho anh Phạm Khắc M tổng số tiền là 16.040.000 đồng.

- Anh D phải chịu án phí theo qui định của pháp luật. Anh M không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Anh Phạm Khắc M và anh Chu Văn D, Chu Văn Đ xô xát dẫn tới anh M bị thương và được đưa đến Bệnh viện điều trị. Do hành vi của D và Đ chưa đến mức độ truy cứu trách nhiệm hình sự. Anh M đã khởi kiện yêu cầu D và Đ bồi thường dân sự. Căn cứ khoản 6 điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xác định đây là "tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định nơi cư trú của anh Chu Văn D, Chu Văn Đ tại thôn L, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh – Thành phố Hà Nội thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2.2] Về thời hiệu khởi kiện: Sự việc xô xát dẫn đến anh M bị thương tích ngày 29/9/2017, ngày 02/10/2018 anh M nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Căn cứ theo Điều 588 Bộ luật dân sự năm 2015 xác định vụ án vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

[2.3] Về tư cách người tham gia tố tụng: Anh Phạm Khắc M là người khởi kiện, căn cứ theo khoản 2 điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định là nguyên đơn. Anh Chu Văn D, Chu Văn Đ là người bị kiện, căn cứ theo khoản 3 điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định là bị đơn.

[3] Về nội dung:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Khắc M: Theo lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu Cơ quan Công an cung cấp thì nguyên nhân dẫn đến việc xô xát, đánh nhau tại thôn L, xã H, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội ngày 29/9/2017 là do giữa hai bên gia đình anh Phạm Khắc M và anh em Chu Văn D, Chu Văn Đ đã có sự mâu thuẫn từ trước. Ngày 29/9/2017 anh M đã có hành vi và lời nói mang tính chất kích động, thách thức anh em D và Đ nên đã xảy ra việc đánh nhau giữa anh M và anh em D, Đ, dẫn đến việc anh D đã gây thương tích cho anh M. Căn cứ vào kết quả giám định thương tích anh M bị thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 03%. Anh M đã đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh từ ngày 29/9/2017 đến ngày 02/10/2017 và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Xanh Pon từ ngày 02/10/2017 đến ngày 05/10/2017. Sự việc trên cho thấy anh D gây thiệt hại về sức khỏe cho anh M là vi phạm pháp luật nhưng hành vi của anh D không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" nên Cơ quan Công an đã không khởi tố vụ án hình sự đối với anh D,

hành vi này của anh D cũng đã bị cơ quan Công an huyện Đông Anh xử phạt vi phạm hành chính. Anh M cho rằng ngoài D còn có cả Đ cũng tham gia đánh và gây thương tích cho anh, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án anh M cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì chứng minh việc Đ có đánh và gây thương tích cho anh. Bản kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh cũng đã xác định không có căn cứ chứng minh việc Đ gây thương tích cho anh M. Nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của anh M buộc Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh M, chỉ có căn cứ chấp nhận đối với việc anh M yêu cầu anh D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh M.

[3.2] Việc anh M yêu cầu anh D phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là có căn cứ, tuy nhiên mức yêu cầu là quá cao so với thiệt hại thực tế xảy ra, như phần yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần là 1.390.000 đồng x 5 tháng = 6.950.000 đồng, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 150.000 đồng/1 ngày x 30 ngày = 4.500.000 đồng, tiền mất thu nhập của anh M 500.000 đồng x 30 ngày = 15.000.000 đồng, tiền mất thu nhập của vợ anh M do nghỉ chăm sóc anh trong bệnh viện 6 ngày 300.000 đồng x 6 = 1.800.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy đều không hợp lý và không có căn cứ để chấp nhận.

[3.3] Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, căn cứ vào kết quả giám định thì tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh M là 03%, nhưng cũng đã ảnh hưởng một phần đến tinh thần của anh M, do vậy nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần của anh M là 1.390.000 đồng x 2 tháng = 2.780.000 đồng.

Đối với khoản tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền mất thu nhập của anh M và chị Nguyễn T - vợ anh M - là người chăm sóc anh trong thời gian anh M nằm viện, do anh M và chị Minh đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, mặc dù ông Hoàng Đ Thăng và ông Đỗ Văn Sang cùng trú tại thôn L, xã H, huyện Đông Anh đã xác nhận ngày công lao động của anh M là 500.000 đồng/1 ngày, của chị Minh là 300.000 đồng/1 ngày. Tuy nhiên qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H thì mức thu nhập bình quân đầu người đối với lao động phổ thông trên địa bàn xã tại thời điểm năm 2017 là 42.000.000 đồng/1 năm, 3.500.000 đồng/1 tháng; Đối với nghề thợ ngang, lấy nền, lộng lỗ tại các xưởng mộc trên địa bàn xã ở thời điểm năm 2017 là 200.000 đồng/1 người/1 ngày. Theo bệnh án của Bệnh viện XanhPon cung cấp thì tình trạng lúc anh M ra viện ổn định, sau khi ra viện bác sĩ chỉ định nghỉ 10 ngày. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 chỉ chấp nhận khoản tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe của anh M là 150.000 đồng/1 ngày x 16 ngày = 2.400.000 đồng; Khoản tiền mất thu nhập của anh M là 200.000 đồng/1 ngày x 16 ngày = 3.200.000 đồng; Khoản tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 200.000 đồng/1 ngày x 6 ngày = 1.200.000 đồng.

Như vậy, các chi phí mất thu nhập, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần của anh M được Hội đồng xét xử chấp nhận là

9.580.000 đồng. Tuy nhiên vụ việc xảy ra anh M cũng có một phần lỗi, do đó khấu trừ 1/2 mức bồi thường trên.

[3.4] Ghi nhận sự tự nguyện của anh D về việc đồng ý bồi thường cho anh M các khoản tiền mua thuốc, tiền điều trị, khám chữa bệnh, tiền viện phí tại bệnh viện có hóa đơn chứng từ và tiền xe đi lại. Cụ thể: Tiền khám cấp cứu và xử lý vết thương ngày 29/9/2017 tại Phòng khám chuyên khoa mắt tại xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh: 795.000 đồng; Tiền viện phí nội trú tại Bệnh viện Đa khoa Đông Anh: 1.217.312 đồng; Tiền viện phí, mua thuốc điều trị Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn: Ngày 02/10/2017 là 2.830.000 đồng, ngày 05/10/2017 là 3.507.278 đồng; Tiền khám, mua thuốc tại Bệnh viện mắt Trung ương: 1.561.600 đồng; Tiền mua thuốc sau 10 ngày khám lại: 1.250.000 đồng; Tiền xe đi lại là 900.000 đồng. Tổng cộng là 12.061.190 đồng.

[3.5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Khắc M, anh Chu Văn D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Phạm Khắc M tổng số tiền là: (9.580.000 : 2) + 12.061.190 = 15.851.190 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần, nên anh D phải chịu án phí đối với phần yêu cầu của anh M được chấp nhận theo mức án phí có giá ngạch, anh M được miễn nộp tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Điểm d khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Điểm b khoản 1.3 mục 1 phần II Danh mục án phí lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết).

Xử:

1- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc "yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm" của anh Phạm Khắc M đối với anh Chu Văn D. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Phạm Khắc M đối với anh Chu Văn Đ.

2- Buộc anh Chu Văn D phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Phạm Khắc M số tiền là 15.851.190 đồng (Mười lăm triệu, tám trăm năm mốt nghìn, một trăm chín mươi đồng).

3- Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành đầy đủ khoản tiền trên thì người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất được qui định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4- Về án phí: Anh Chu Văn D phải chịu 792.560 đồng (Bảy trăm chín hai nghìn, năm trăm sáu mươi đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Phạm Khắc M được miễn nộp tiền án phí.

6- Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

7- Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H.Đông Anh;*
- *TAND TP.Hà Nội;*
- *THA huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Thu Huyền